BẢN TIN HÀNG NGÀY

3 Tháng Tư 2023

Vn-Index - 6 tháng

VN-INDEX TĂNG 10 PHIÊN LIÊN TIẾP

- Vn-Index tăng khoảng trên 10 điểm trong suốt cả ngày giao dịch nhờ thông tin NHNN giảm lãi suất điều hành
- VIC VHM tiếp tục đẩy chỉ số khá mạnh, trong đó VIC tăng tới 5.5%
- Hầu hết cổ phiếu và nhóm ngành đều tăng điểm tốt, trong đó tăng mạnh nhất là nhóm bất động sản, chứng khoán, dầu khí, bán lẻ, ngân hàng, hóa chất, và thủy sản
- Như vậy, Vn-Index đã có 10 ngày tăng điểm liên tiếp
- Thanh khoản tăng: 60.4% cao hơn trung bình 20 phiên, và 24.9% cao hơn ngày dịch liền trước
- Khối ngoại bán ròng, họ mua nhiều VIC CTG, và bán ra nhiều STB VND SSI MSN DCM

Điểm tin hàng ngày

- Lãi suất tái cấp vốn và trần lãi suất tiền gửi dưới 6 tháng chính thức giảm từ hôm nay 3/4
Cụ thể, lãi suất tái cấp vốn giảm từ mức 6%/năm xuống 5,5%/năm. NHNN cũng giảm lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng giảm từ mức 1,0%/năm xuống 0,5%/năm; lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng từ 6,0%/ năm xuống 5,5%/năm

- PMI tháng 3/2023: Sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và việc làm đều giảm PMI ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đạt 47.7 trong tháng 3, giảm so với 51.2 điểm của tháng 2 và nằm dưới ngưỡng 50 điểm lần thứ tư trong năm tháng qua.

Giao dịch trong ngày

Giao dịch trong ngày	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,079.3	210.5	77.3
Tăng/giảm (+/-)	↑ 14.6	↑ 3.0	↑ 0.5
Tăng/giảm (%)	↑ 1.38%	↑ 1.44%	↑ 0.68%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	783	86	48
Tổng GTGD (tỷ)	13,117	659	612
GTGD nđt nước ngoài (tỷ)	(313)	6	13
Cổ phiếu tăng giá	325	119	183
Cổ phiếu giảm giá	84	42	100
Cổ phiếu đứng giá	35	58	79
PE*	11.9	14.9	12.0
PB*	1.7	1.2	1.6
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,279	260	974

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Mã: NT2

Giá cổ phiếu hiện tại	28,800
PE hiện tại	12.0
Vốn hóa (tỷ)	8,291

Tỷ VND		2019A	2020A	2021A	2022F
Doanh thu		7,654	6,082	6,150	8,788
	yoy	-0.2%	-20.5%	1.1%	42.9%
LNST		754	625	534	883
	yoy	-3.6%	-17.1%	-14.6%	65.4%
Tỷ suất LNST		9.9%	10.3%	8.7%	10.0%
EPS		2,540	2,095	1,756	3,067
P/E		10.8	13.0	15.5	9.4

Nguồn: FiinPro

Cập nhật kết quả kinh doanh 2022: **KHẢ QUAN**

- Doanh thu tăng 43% nhờ sản lượng tăng 27% và giá bán trung bình tăng 12%. Sản lượng tăng tốt do năm 2020 và 2021, Việt Nam chịu tác động nặng nề của Covid-19 nên nhu cầu điện giảm. Giá bán tăng do 1) Giá nguyên vật liệu chính là khí tự nhiên tăng mạnh; và 2) Sản lượng theo hợp đồng Qc chỉ tăng 5%, phần còn lại là sản lượng bán trên thị trường cạnh tranh sẽ có giá tốt hơn.

- Biên lợi nhuận gộp tăng từ 11% lên 12.3% nhờ chi phí khấu hao và nhân công giảm. Giá khí đầu vào ước tính tăng khoảng 19% (cao hơn mức tăng giá bán là 12%), tuy nhiên, nguyên vật liệu chỉ chiếm khoảng 81.5% tổng chi phí. Do đó, lợi nhuận gộp tăng 63%

- Các chi phí khác (chi phí tài chính và quản lý) chỉ tăng nhẹ 6.7 tỷ (tương đương 5.7%) do phát sinh chi phí dự phòng rủi ro khó đòi tăng 41 tỷ, nhưng lại không phát sinh khoản chi phí bảo hiểm khoản vay 26 tỷ

- Cuối cùng, LNST tăng 65.7%, chủ yếu nhờ giá bán và sản lượng đều tăng

Sản lượng và tăng trưởng

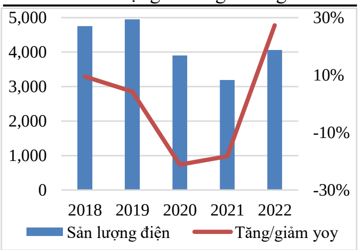

Nguồn: NT2

Giá bán điện trung bình

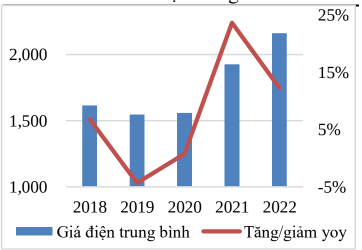

Nguồn: NT2

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này